

Số: 108/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 24 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T

Địa chỉ: số 7/14, khu vực 5, Phường B, Quận Bình T, Cần T

Chỗ ở hiện nay: số 161, ấp S, xã T, huyện C, Hậu G.

Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc H

Địa chỉ: số 7/14, khu vực 5, Phường B, Quận Bình T, Cần T

Chỗ ở hiện nay: số 161, ấp So Đ, xã T, huyện C, Hậu G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Anh Tuấn và bà Trần Thị Ngọc Hương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Nguyễn Anh T và bà Trần Thị Ngọc H thống nhất giao cháu Nguyễn Anh K (nam) sinh ngày 20/02/2017 cho ông Nguyễn Anh T nuôi dưỡng đến khi thành niên, ông T không yêu cầu ông bà H cấp dưỡng nên chưa xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Trần Thị Ngọc H không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nếu sau này phát sinh tranh chấp các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác.

Về nợ chung: các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn Anh T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003733 ngày 19/5/2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành tiền án phí, ông T được nhận lại 150.00 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND P. B.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kính